DỰ THẢO

BẢN ĐỒ QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT THỜI KỲ 2021 - 2030

HUYỆN CÀNG LONG - TỈNH TRÀ VINH

SƠ ĐỒ VỊ TRÍ HUYỆN CÀNG LONG

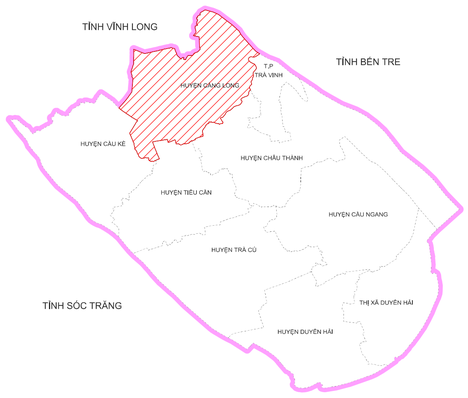

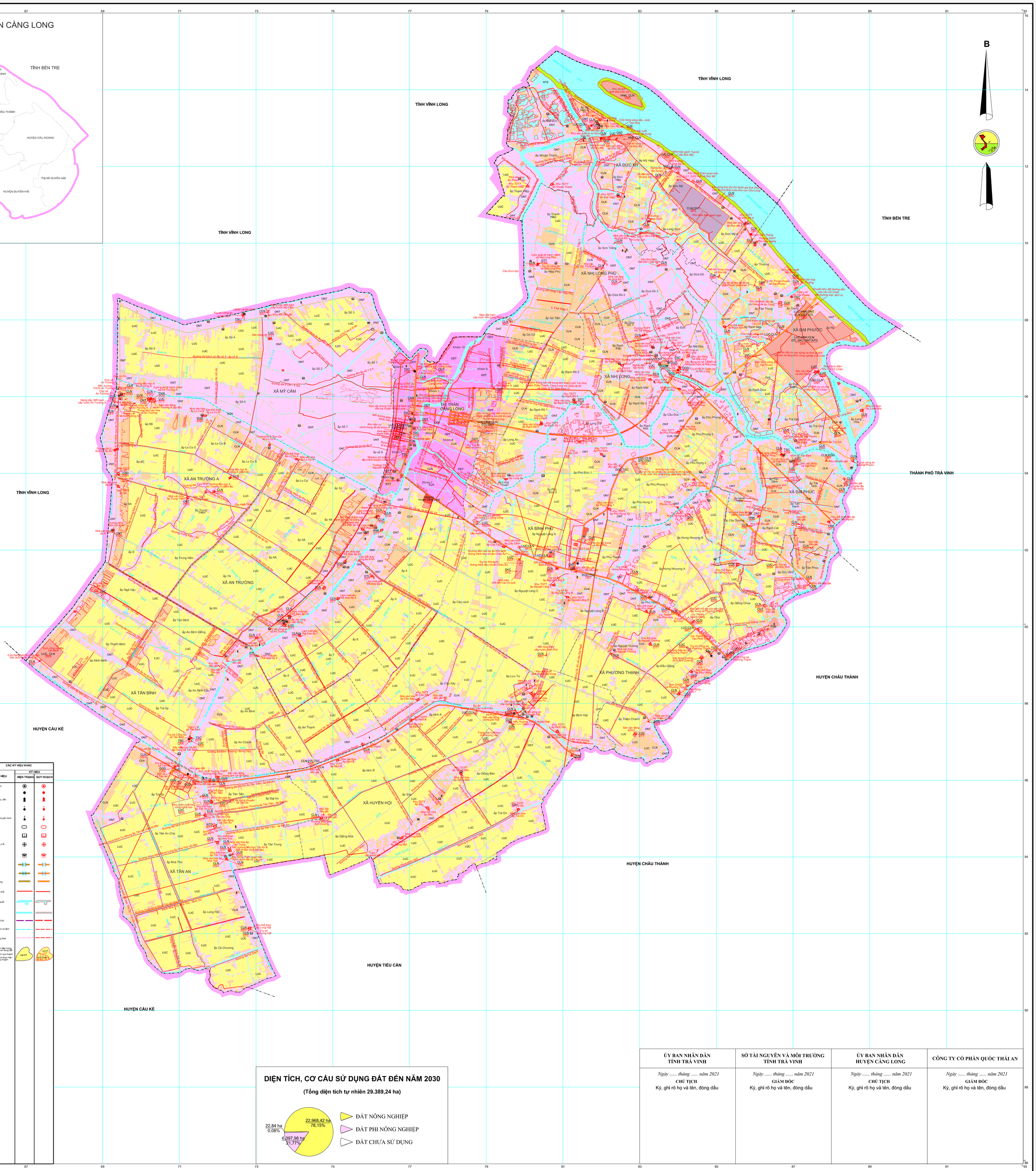

CHÚ DẪN

TÊN KÝ HIỆU	KÝ HIỆU HIỆN TRẠNG	KÝ HIỆU QUY HOẠCH CẤP TRÊN PHÂN BỔ	KÝ HIỆU QUY HOẠCH CẤP HUYỆN XÁC ĐỊNH
Đất chuyên trồng lúa nước	LUC	mã HT LUC	mã HT DTT
Đất trồng lúa nước còn lại	LUK	mã HT LUK	mã HT DTT
Đất trồng cây hàng năm khác	HNK	mã HT HNK	mã HT DTT
Đất trồng cây lâu năm	CLN	mã HT CLN	mã HT DTT
Đất rừng phòng hộ	RPH	mã HT RPH	mã HT DTT
Đất rừng đặc dụng	RDD	mã HT RDD	mã HT DTT
Đất rừng sản xuất	RSX	mã HT RSX	mã HT DTT
Đất nuôi trồng thủy sản	NTS	mã HT NTS	mã HT DTT
Đất nông nghiệp khác			NKH
Đất quốc phòng	CQP	mã HT CQP	
Đất an ninh	CAN	mã HT CAN	
Đất khu công nghiệp	SKK	mã HT SKK	
Đất cụm công nghiệp	SKN	mã HT SKN	
Đất thương mại, dịch vụ	TMD	mã HT TMD	mã HT DTT
Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	SKC	mã HT SKC	mã HT DTT
Đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản	SKS	mã HT SKS	mã HT DTT
Đất xây dựng cơ sở văn hóa	DVH	mã HT DVH	mã HT DTT
Đất xây dựng cơ sở y tế	DYT	mã HT DYT	mã HT DTT
Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo	DGD	mã HT DGD	mã HT DTT
Đất xây dựng cơ sở thể dục thể thao	DTT	mã HT DTT	mã HT DTT
Đất xây dựng cơ sở khoa học và công nghệ	DKH	mã HT DKH	mã HT DTT
Đất giao thông	DGT	mã HT DGT	mã HT DTT
Đất thủy lợi	DTL	mã HT DTL	mã HT DTT
Đất năng lượng	DNL	mã HT DNL	mã HT DTT
Đất công trình bưu chính viễn thông	DBV	mã HT DBV	mã HT DTT
Đất chợ	DCH	mã HT DCH	mã HT DTT
Đất có di tích lịch sử văn hóa	DDT	mã HT DDT	mã HT DTT
Đất bãi thải, xử lý chất thải	DRA	mã HT DRA	mã HT DTT
Đất ở tại nông thôn	ONT	mã HT ONT	mã HT DTT
Đất ở tại đô thị	ODT	mã HT ODT	
Đất xây dựng trụ sở cơ quan	TSC	mã HT TSC	mã HT DTT
Đất xây dựng trụ sở của tổ chức sự nghiệp	DTS	mã HT DTS	mã HT DTT
Đất cơ sở tôn giáo	TON	mã HT TON	
Đất làm nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng	NTD	mã HT NTD	mã HT DTT
Đất sản xuất vật liệu xây dựng, làm đồ gốm	SKX	mã HT SKX	mã HT DTT
Đất sinh hoạt cộng đồng	DSH		mã HT DTT
Đất khu vui chơi giải trí công cộng	DKV		mã HT DTT
Đất cơ sở tín ngưỡng	TIN		mã HT DTT
Đất sông, ngòi, kênh, rạch, suối	SON		mã HT SON
Đất có mặt nước chuyên dùng	MNC		mã HT MNC
Đất phi nông nghiệp khác			mã HT PNK
Đất chưa sử dụng	CSD	CSD Đất CSD	CSD

CÁC KÝ HIỆU KHÁC	KÝ HIỆU HIỆN TRẠNG	KÝ HIỆU QUY HOẠCH
UBND cấp huyện		
UBND cấp xã		
Đình, chùa, miếu, đền		
Nhà thờ		
Đài phát thanh, truyền hình		
Sân vận động		
Trường học		
Bệnh viện, trạm y tế		
Bưu điện		
Cầu bê tông		
Cầu sắt		
Đường giao thông		
Đường điện cao thế		
Hồ, ao, sông, suối		
Kênh mương		
Ranh giới đất đô thị		
Ranh giới đất khu du lịch		
Ranh giới đất khu dân cư nông thôn		
Khoanh đất thực hiện trong năm quy hoạch sử dụng đất – Năm.... Năm quy hoạch – DT - Diện tích thực hiện trong năm quy hoạch	mã HT	mã HT DT (ha)

DIỆN TÍCH, CƠ CẤU SỬ DỤNG ĐẤT ĐẾN NĂM 2030

(Tổng diện tích tự nhiên 29.389,24 ha)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH	SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH TRÀ VINH	ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CÀNG LONG	CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC THÁI AN
Ngày ..... tháng ..... năm 2021	*Ngày ..... tháng ..... năm 2021*	*Ngày ..... tháng ..... năm 2021*	*Ngày ..... tháng ..... năm 2021*
CHỦ TỊCH	**GIÁM ĐỐC**	**CHỦ TỊCH**	**GIÁM ĐỐC**
Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu	Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu	Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu	Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu

NGUỒN TÀI LIỆU

- Bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019.
- Bản đồ kế hoạch sử dụng đất năm 2020.
- Bản đồ điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020.

Tỷ lệ 1 : 25000

ĐƠN VỊ XÂY DỰNG

Công ty Cổ phần Quốc Thái An